

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HS-ST
Ngày 16/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy.
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Gia Thắng.
Ông Bùi Đức Quảng.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Mạnh Cường, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Lương Ngọc Lâm, Kiểm sát viên.

Ngày 16/7/2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, Toà án nhân dân huyện Thanh Sơn đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2020/HS-ST ngày 21/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đinh Văn L - Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 05/8/1972 tại Thanh Sơn, Phú Thọ. HKTT: Khu Măng Chắt, xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 02/12. Chức vụ trước khi phạm tội: Không. Bố đẻ: Đinh Văn N (đã chết); Mẹ đẻ: Hà Thị Ngh, sinh năm 1940; Vợ: Hà Thị Ch, sinh năm 1974; Con: có 02 con. Lớn sinh năm 1993. Nhỏ sinh năm 1995; Hiện mẹ, vợ, con ở Khu Măng Chắt, xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/02/2020 đến ngày 26/02/2020. Hiện bị cáo đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

2. Họ và tên: Đinh Văn Q - Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 14/12/1992 tại Thanh Sơn, Phú Thọ. HKTT: Khu Măng Chắt, xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12. Chức vụ trước khi phạm tội: Không. Bố đẻ: Đinh Văn Ch (đã chết); Mẹ đẻ: Hà Thị T, sinh năm 1967; Vợ: Hà Thị M, sinh năm 1996; Con: có 01 con, sinh năm 2017. Hiện mẹ, vợ, con đều ở xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/02/2020 đến ngày 26/02/2020. Hiện bị cáo đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

3. Họ và tên: Trần Văn Ch - **Giới tính:** Nam. **Tên gọi khác:** Không có. **Sinh ngày:** 01/8/1977 tại Thanh Sơn, Phú Thọ. **HKTT:** xóm Quét, xã Đông Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. **Quốc tịch:** Việt Nam; **Dân tộc:** Mường; **Tôn giáo:** Không; **Nghề nghiệp:** Lao động tự do; **Văn hóa:** 07/12. **Chức vụ trước khi phạm tội:** Không. **Bố đẻ:** Trần Văn T (Đã chết); **Mẹ đẻ:** Phạm Thị L (Đã chết); **Vợ:** Đinh Thị M, sinh năm 1985; **Con:** có 04 con. Lớn sinh năm 2007. Nhỏ sinh năm 2017. Hiện vợ, con đều ở xã Đông Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. **Tiền án, tiền sự:** Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/02/2020 đến ngày 26/02/2020. Hiện bị cáo đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Đông Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

4. Họ và tên: Nguyễn Trường S - **Giới tính:** Nam. **Tên gọi khác:** Không. **Sinh ngày:** 09/4/1992 tại Tam Nông, Phú Thọ. **HKTT:** Khu 12, xã Hiền Quan, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. **Quốc tịch:** Việt Nam; **Dân tộc:** Kinh; **Tôn giáo:** Không; **Nghề nghiệp:** Lao động tự do. **Văn hóa:** 9/12. **Chức vụ trước khi phạm tội:** Không. **Bố đẻ:** Nguyễn Tiến D, sinh năm 1962; **Mẹ đẻ:** Nguyễn Thị V, sinh năm 1960; **Vợ:** Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1998 (Không đăng ký kết hôn); **Con:** Có 01 con, sinh năm 2016. Hiện bố đang ở xã Hiền Quan, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Mẹ, vợ, con ở xã Xuân Lũng, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. **Tiền án, tiền sự:** Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/02/2020 đến ngày 26/02/2020. Hiện bị cáo đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Hiền Quan, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

5. Họ và tên: Hà Văn Đ - **Giới tính:** Nam. **Tên gọi khác:** Không. **Sinh ngày:** 05/7/1988 tại Thanh Sơn, Phú Thọ. **HKTT:** Xóm Rét, xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. **Quốc tịch:** Việt Nam; **Dân tộc:** Kinh; **Tôn giáo:** Không; **Nghề nghiệp:** Lao động tự do. **Văn hóa:** 9/12. **Chức vụ trước khi phạm tội:** Không. **Bố đẻ:** Hà Ngọc V (đã chết); **Mẹ đẻ:** Hà Thị L, sinh năm 1952; **Vợ:** Đinh Thị Th, sinh năm 1987; **Con:** Có 03 con. Lớn sinh năm 2009. Nhỏ sinh năm 2016; Hiện mẹ, vợ, con ở xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn. **Tiền án, tiền sự:** Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/02/2020 đến ngày 26/02/2020. Hiện bị cáo đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

6. Họ và tên: Đinh Bá D - **Giới tính:** Nam. **Tên gọi khác:** Không. **Sinh ngày:** 03/8/1974 tại Thanh Sơn, Phú Thọ. **HKTT:** Xóm Trâu, xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. **Quốc tịch:** Việt Nam; **Dân tộc:** Mường; **Tôn giáo:** Không; **Nghề nghiệp:** Lao động tự do. **Văn hóa:** 5/12. **Chức vụ trước khi phạm tội:** Không. **Bố đẻ:** Đinh Bá Ng (đã chết); **Mẹ đẻ:** Lê Thị B, sinh năm 1937; **Vợ:** Hà Thị L, sinh năm 1979; **Con:** Có 02 con. Lớn sinh năm 1999. Nhỏ

sinh năm 2002; Hiện mẹ, vợ, con ở xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/02/2020 đến ngày 26/02/2020. Hiện bị cáo đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. (Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

** Người bào chữa các bị cáo:*

- Ông Lê Thành Công - Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ bào chữa cho bị cáo Đinh Văn Luật, bị cáo Đinh Văn Quân. Có mặt

- Bà Đinh Thị Hạnh - Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ bào chữa cho bị cáo Trần Văn Chiến, bị cáo Hà Văn Đức. Có mặt

- Ông Bùi Đức Dũng - Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ bào chữa cho bị cáo Đinh Bá Dân (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 24/02/2020, Đinh Văn L, (sinh năm 1972, thường trú: khu Măng Chắt, xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn) đến lán trại của nhà mình tại khu Măng Chắt, xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn. Tại đây L gặp Đinh Văn Q, (sinh năm 1992, thường trú khu Măng Chắt, xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn) và Trần Văn Ch, (sinh năm 1977, thường trú xóm Quét, xã Đông Cửu, huyện Thanh Sơn). L rủ Q và Ch đánh bạc bằng hình thức chơi “Liêng” được thua bằng tiền, Q và Ch đều đồng ý. Sau đó, Ch lấy bộ bài lá tứ lơ khơ 52 quân có sẵn tại lán trại rồi cùng Q, L ngồi trên chiếc chiếu cói có hoa văn màu đỏ đã cũ đã được trải sẵn ở nền trong lán trại để đánh bạc. Khoảng 10 phút sau, Nguyễn Trường S, (sinh năm 1992, thường trú khu 12, xã Hiền Quan, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ) và Hà Văn Đ, (sinh năm 1988, thường trú xóm Rét, xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn) đi đến. Khi đến thấy L, Q và Ch đang ngồi đánh bạc thì S và Đ ngồi xuống cùng tham gia đánh bạc với mọi người. Tiếp sau đó có Đinh Bá D, (sinh năm 1974, thường trú xóm Trầu, xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn) đến và cùng tham gia đánh bạc. Các bị cáo đánh bạc bằng hình thức chơi Liêng, sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 52 quân gồm có 4 bộ chất Rô, Cơ, Tép, Bích. Chất rô là lớn nhất rồi giảm dần về chất Cơ, Tép, cuối cùng là chất Bích. Mỗi bộ có 13 quân bài là A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K. Độ lớn quân bài giảm dần từ A, K, Q, J, 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2. Người cầm cái chia cho mỗi người chơi 03 quân bài từ bộ bài 52 quân. Mỗi người chơi bỏ ra giữa chiếu bạc 5.000đ để đánh bạc gọi là tiền “gà”. Sau đó, người chơi cầm bài lên và xem bài của mình. Cách thức chơi “Liêng” gồm có: “Sáp” là khi ba quân bài có cùng giá

trị ví dụ AAA, 222, KKK....; “Liêng” là ba quân bài có giá trị liên tiếp nhau không cần cùng chất ví dụ 123, 10JQ, QKA.... “Ảnh” là khi trong ba loại quân bài là J, Q, K nhưng chỉ có hai quân bài cùng giá trị ví dụ JJK, QQK, KKJ... Điểm được tính theo điểm cộng tổng giá trị các quân bài, quân A có giá trị điểm bằng 1, quân 10 có giá trị điểm bằng 0. Khi trong ba quân bài có một quân 10 và hai quân bài còn lại là các quân trong số các loại bài J, Q, K thì bài đó tính bằng 0 điểm. Người cầm cái đánh trước tiên và các người chơi khác đánh theo thứ tự chiều kim đồng hồ. Nếu người chơi thấy bài của mình nhỏ thì có thể “bỏ” úp bài xuống. Còn nếu bài của mình lớn thì có thể cho thêm tiền vào “gà” (Gọi là tố) để cá cược với những người chơi khác. Người chơi đánh sau muốn “theo” người chơi trước thì phải bỏ vào “gà” số tiền đúng bằng số tiền người chơi trước đó đã “tố”. Khi không người chơi nào “tố” nữa thì những người chơi mở bài ra để xác định thắng thua. Bài lớn nhất là bài sấp, tiếp đến là liêng, ảnh và cuối cùng là so sánh điểm. Người thắng sẽ được lấy về toàn bộ số tiền “gà” và sẽ đánh đầu tiên ở ván bài tiếp theo.

Khi các đối tượng đánh bạc thì Đinh Văn K, (sinh năm 1965, thường trú: Khu Măng Chăng, xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ) và Hà Văn L, (sinh năm 1978, thường trú: Xóm Câu, xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ) ngồi xem các đối tượng đánh bạc. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi Ch, Q, L, S, Đ và D đang đánh bạc thì bị Công an huyện Thanh Sơn bắt quả tang. Cơ quan Công an thu giữ trên chiếu bạc số tiền 12.740.000 VNĐ (mười hai triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng); 52 quân bài tú lơ khơ; 06 điện thoại di động đã cũ và chiếc chiếu coi các đối tượng ngồi đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa L, Q, Ch, S, Đ và D về Công an huyện Thanh Sơn làm việc.

Kiểm tra người Đinh Văn K tạm giữ 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ. Kiểm tra người Hà Văn L tạm giữ 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ.

Quá trình điều tra, các đối tượng Đinh Văn L, Đinh Văn Q, Trần Văn Ch, Nguyễn Trường S, Hà Văn Đ và Đinh Bá D đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền như đã nêu trên. Khi tham gia đánh bạc các bị can khai nhận: L có 1.800.000 đồng; Q có 3.140.000 đồng, Ch có 1.500.000 đồng, S có 4.000.000 đồng, Đ có 1.800.000 đồng và D có 500.000 đồng. Số tiền các đối tượng khai nhận sử dụng để đánh bạc phù hợp với tổng số tiền mà cơ quan Công an thu giữ được là 12.740.000đ.

Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận : Ngày 24/02/2020, các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc tạo lán trại của Đinh Văn L như cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai.

Tại bản Cáo trạng số: 32 ngày 17/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn truy tố các bị cáo Đinh Văn L, Đinh Văn Q, Trần Văn Ch, Nguyễn Trường S, Hà Văn Đ và Đinh Bá D về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65- Bộ luật Hình sự năm 2015, phạt: Đinh Văn L từ 12 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách gấp đôi. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36- BLHS, phạt:

- Đinh Văn Q từ 09 tháng đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 02 ngày tạm giữ bằng 06 ngày Cải tạo không giam giữ.

- Trần Văn Ch từ 09 tháng đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 02 ngày tạm giữ bằng 06 ngày Cải tạo không giam giữ

- Nguyễn Trường S từ 09 tháng đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 02 ngày tạm giữ bằng 06 ngày Cải tạo không giam giữ

- Hà Văn Đ từ 09 tháng đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 02 ngày tạm giữ bằng 06 ngày Cải tạo không giam giữ.

- Đinh Bá D từ 09 tháng đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 02 ngày tạm giữ bằng 06 ngày Cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ của mỗi bị cáo từ 5% đến 10% thu nhập hàng tháng trong thời gian Cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 – BLHS: Phạt bị cáo Đinh Văn L từ 25 triệu đến 30 triệu đồng. Phạt các bị cáo: Đinh Văn Q, Trần Văn C, Nguyễn Trường S, Hà Văn Đ và Đinh Bá D từ 15 triệu đến 20 triệu đồng để sung công quỹ nhà nước .

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền 12.740.000 (Mười hai triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc cối có hoa văn màu đỏ, đã cũ; 52 quân bài tú lơ khơ.

- 08 điện thoại di động các loại, Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang ngày 24/02/2020 của các bị cáo và các thành phần liên quan. Khi kết thúc điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị cáo và các đối tượng có mặt tại hiện trường theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 24/4/2020.

Quan điểm Người bào chữa cho các bị cáo Đinh Văn Q, Đinh Văn L, Đinh Bá D, Trần Văn Ch và Hà Văn Đ:

Những người bào chữa cho các bị cáo Q, Đ, L, Ch, Đ đã phân tích đánh giá mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và nhận định, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo đều thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải. Các bị cáo đều được sinh ra và lớn lên trong gia đình cơ bản, các bị cáo có người là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, trình độ hiểu biết về pháp luật còn hạn chế nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử phạt các bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt và cho các bị cáo cải tạo tại địa phương, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để các bị cáo lấy đó làm bài học cho bản thân, sống có ích cho gia đình xã hội.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Bá D đề nghị miễn phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo Q, L, Ch, Đ đề nghị HĐXX xem xét giảm mức phạt bổ sung cho các bị cáo.

Các bị cáo Đinh Văn L, Đinh Bá D, Đinh Văn Qu, Trần Văn Ch, Hà Văn Đ không bổ sung ý kiến gì.

Các bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm Sát.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của các bị cáo, các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương để lấy đó làm bài học cho bản thân và chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, Người bào chữa cho các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành

vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các quyết định tố tụng và hành vi tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ tại hiện trường bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở Hội đồng xét xử kết luận: Từ 14 giờ 30 phút đến 15 giờ 30 phút ngày 24/02/2020, tại lán trại lán trại của Đình Văn L thuộc khu Măng Chăng, xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn các bị cáo Đình Văn L, Đình Văn Q, Trần Văn Ch, Nguyễn Trường S, Hà Văn Đ và Đình Bá D, là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình đã cố ý thực hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi “Liêng” được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 12.740.000 đồng. Hành vi đó của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh Bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Kháng định Cáo trạng số 32/CT-VKS-Ths, ngày 17/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn truy tố các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội và ảnh hưởng xấu đến khu dân cư. Động cơ phạm tội của các bị cáo là sát phạt nhau, tư lợi và có mục đích nhằm tước đoạt tiền bạc, tài sản của nhau. Vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn bởi lẽ: Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều không có sự chuẩn bị, bàn bạc phân công trước, số tiền đánh bạc không lớn, là yếu tố HĐXX xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: HĐXX đồng tình với đánh giá của Kiểm Sát Viên tại bản luận tội và những người bào chữa cho các bị cáo L, D, Qu, Ch và Đ tại phiên tòa bởi lẽ: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên các bị cáo đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy không cần cách ly các bị cáo khỏi cộng đồng xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương với mức phạt khởi điểm mà Kiểm Sát Viên đề nghị tại Bản luận tội cũng đủ để cải tạo,

giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Trong vụ án này, bị cáo L là người khởi xướng đánh bạc nên phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo, các bị cáo D, Q, Đ, Ch và S đều giữ vai trò thứ yếu nên phạt cải tạo không giam giữ và khấu trừ thu nhập mỗi bị cáo từ 5% đến 10 % trong thời gian cải tạo không giam giữ là tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội các bị cáo đã thực hiện.

Trong thời gian cải tạo tại địa phương, các bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Người bào chữa cho bị cáo L đề nghị miễn phạt bổ sung cho bị cáo là không có căn cứ bởi lẽ: Các bị cáo đều trong độ tuổi lao động, có sức khỏe để lao động bảo đảm cuộc sống của bản thân và xây dựng kinh tế gia đình nên cần phạt bổ sung các bị cáo một khoản tiền nhất định nộp ngân sách nhà nước để các bị cáo lấy đó làm bài học cho bản thân. Tuy nhiên, các bị cáo đều không có việc làm ổn định, sống ở vùng khó khăn của huyện miền núi nên mức phạt mà Kiểm Sát Viên đề nghị tại phiên tòa là quá cao so với mức thu nhập bình quân tại địa phương và điều kiện kinh tế của các bị cáo. HĐXX xét thấy chỉ cần phạt bổ sung các bị cáo D, Q, Ch, S, Đ mức khởi điểm; Phạt bị cáo L trên mức khởi điểm qui định tại khoản 3 Điều 321- BLHS là phù hợp.

Các Lệnh cấm khỏi nơi cư trú số 41+42+43+44+45+46 ngày 28/4/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn áp dụng đối với các bị cáo đã hết hiệu lực nên HĐXX không xem xét.

[7] Đối với anh Đinh Văn K và Hà Văn L, khi cơ quan điều tra bắt quả tang có mặt ở hiện trường. Tuy nhiên, qua điều tra xác định anh K và L đến sau khi các đối tượng tham gia đánh bạc, khi các đối tượng tham gia đánh bạc Kiên và Liễu ngồi xem không tham gia, không liên quan đến hành vi đánh bạc, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[8]. Về xử lý vật chứng: Số tiền 12.740.000 (Mười hai triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng) thu trên chiếu bạc các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

01 chiếc cói có hoa văn màu đỏ, đã cũ; 52 quân bài tú lơ khơ, thu tại lán trại của Đinh Văn L là vật chứng vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 08 điện thoại di động các loại, Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang ngày 24/02/2020 của các bị cáo và các thành phần liên quan. Quá trình điều tra đã làm rõ không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra

đã trả lại cho các bị cáo và các đối tượng có mặt tại hiện trường theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 24/4/2020 là hợp pháp.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Điều 51; Khoản 1+2+5 Điều 65- BLHS 2015 đối với bị cáo Đinh Văn L; Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Điều 51; Điều 36- BLHS đối với các bị cáo: Đinh Văn Q, Trần Văn Ch, Nguyễn Trường S, Đinh Bá D và Hà Văn Đ.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đinh Văn L, Đinh Văn Q, Trần Văn Ch, Nguyễn Trường S, Hà Văn Đ và Đinh Bá D phạm tội “*Đánh bạc*”.

*** Xử phạt các bị cáo:**

- Đinh Văn L 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Bị cáo L phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo qui định của Luật thi hành án hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Đinh Văn Q 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02(Hai) ngày tạm giữ (từ ngày 24/02 đến 26/02/2020) = 06(Sáu) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã Khả Cửu- huyện Thanh Sơn- tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Trần Văn Ch 09 (Chín) tháng Cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02(Hai) ngày tạm giữ (từ ngày 24/02 đến 26/02/2020) = 06(Sáu) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Đông Cửu, huyện Thanh Sơn nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND xã Đông Cửu- huyện Thanh Sơn- tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Nguyễn Trường S 09 (Chín) tháng Cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02(Hai) ngày tạm giữ (từ ngày 24/02 đến 26/02/2020) = 06(Sáu) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Hiền Quan, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã Hiền Quan, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Hà Văn Đ 09 (Chín) tháng Cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02(Hai) ngày tạm giữ (từ ngày 24/02 đến 26/02/2020) = 06(Sáu) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã Khả Cửu- huyện Thanh Sơn- tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Đinh Bá D 09 (Chín) tháng Cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02(Hai) ngày tạm giữ (từ ngày 24/02 đến 26/02/2020) = 06(Sáu) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã Văn Miếu- huyện Thanh Sơn- tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ 10% thu nhập tính theo mức lương cơ sở hiện hành bằng 149.000đ(Một trăm bốn chín nghìn đồng)/tháng của các bị cáo: Đinh Văn Q, Trần Văn Ch, Nguyễn Trường S, Hà Văn Đ và Đinh Bá D để nộp ngân sách Nhà nước.

Trường hợp các bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thì các bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo được thực hiện theo khoản 2 điều 100- Luật Thi hành án Hình sự.

Áp dụng khoản 3 Điều 321- BLHS, phạt bổ sung các bị cáo:

Đinh Văn L 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng); Đinh Văn Q 10.000.000đ (Mười triệu đồng); Trần Văn Ch 10.000.000đ (Mười triệu đồng); Nguyễn Trường S 10.000.000đ (Mười triệu đồng); Hà Văn Đ 10.000.000đ (Mười triệu đồng); Đinh Bá D 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

2. Vật chứng vụ án:

Áp dụng: Khoản 1; Điểm b, c khoản 2 Điều 106- Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền 12.740.000 (Mười hai triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc cối có hoa văn màu đỏ, đã cũ; 52 quân bài tú lơ khơ.

Vật chứng là đồ vật hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7/2020. Vật chứng là tiền đang được tạm giữ trong tài khoản tạm thu số 3941.0.9044309.00000 tại kho bạc nhà nước huyện Thanh Sơn, theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 13/3/2020.

Xác nhận các Biên bản trả lại tài đồ vật, tài liệu cho chủ sở hữu, do Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Thanh Sơn lập ngày 24/4/2020 là hợp pháp.

3. Về án phí:

Áp dụng: khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đinh Văn L, Đinh Văn Q, Trần Văn Ch, Nguyễn Trường S, Hà Văn Đ, Đinh Bá D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30- Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện và VKS tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Hồ sơ công tác THAHS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

- UBND xã Đông Cửu; Văn Miếu
- UBND xã Khả Cửu;
- UBND xã Hiền Quan;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Bích Thủy